

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/HS-ST

Ngày 17-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đình Thi;

Bà Phùng Thị Thu.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 09/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 16 tháng 01 năm 1975 tại huyện G, thành phố Hà Nội; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố L, xã K, huyện G, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thành T (đã chết); con bà: Nguyễn Thị M (đã chết); có vợ: Nguyễn Thị L và 01 con sinh năm 2007; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị Tòa án xét xử; bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ, Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 23 tháng 11 năm 2020 đến ngày 02 tháng 12 năm 2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn. Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay; có mặt.

- Bị hại: Anh Ma Văn C (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Nông Lan H, sinh năm 1988; trú tại: Thôn C, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn (là vợ của bị hại); có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1980; trú tại: Tổ dân phố L, xã K, huyện G, thành phố Hà Nội; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Thành Đ có giấy phép lái xe hạng FC do Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 11 tháng 9 năm 2018, có giá trị đến ngày 11 tháng 9 năm 2023. Khoảng 14 giờ ngày 23 tháng 11 năm 2020 bị cáo Nguyễn Thành Đ điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 29C-404.32 từ xã K, huyện G, thành phố Hà Nội đi đến cửa khẩu H, thị trấn Đ, huyện C1, tỉnh Lạng Sơn để kéo Sơ mi rơ móc chở hàng hóa về thành phố Hà Nội. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Thành Đ điều khiển xe đi đến Km 31 + 900 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn N, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Do không chấp hành quy tắc tham gia giao thông, điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường quy định (đi trên phần đường bên trái theo hướng Hà Nội – Lạng Sơn) dẫn đến phần đầu của xe ô tô đầu kéo đã đâm vào phần đầu xe mô tô biển kiểm soát 12F2-8423 do Ma Văn C điều khiển đang lưu thông theo hướng Lạng Sơn – Hà Nội, gây ra tai nạn. Hậu quả: Ma Văn C tử vong; hai phương tiện hư hỏng.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn hồi 18 giờ 05 phút, ngày 23 tháng 11 năm 2020 cho thấy: Nồng độ cồn trong khí thở của Nguyễn Thành Đ là 0,000 mg/ 1 lít khí thở.

Hồi 20 giờ 30 phút, ngày 23 tháng 11 năm 2020, Nguyễn Thành Đ đến Công an huyện Chi Lăng đầu thú về hành vi điều khiển xe ô tô gây ra tai nạn.

Công an huyện Chi Lăng tiến hành tạm giữ phương tiện, vật chứng: 01 xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC, màu sơn bạc, biển kiểm soát 29C-404.32; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 29C-404.32, số 026184 mang tên Nguyễn Thành Đ; 01 giấy căn cước công dân số 001075001295 mang tên Nguyễn Thành Đ; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số 4389268 của xe ô tô biển kiểm soát 29C-404.32, có giá trị đến ngày 17/9/2021; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự xe ô tô biển kiểm soát 29C-404.32, chủ xe Nguyễn Thành Đ, thời hạn từ ngày 20/11/2020 đến 20/11/2021; 01 xe mô tô biển kiểm soát 12F2-8423, nhãn hiệu Prealmi I, màu sơn nâu; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 12F2-8423 số A0017459 mang tên Lăng Văn T.

Tại Bản kết luận giám định kỹ thuật số 232/GĐKT- ĐK ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới Lạng Sơn, kết luận:

- Xe ô tô biển kiểm soát 29C-404.32: Khi xảy ra tai nạn, các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

- Xe mô tô biển kiểm soát 12F2-8423: Hệ thống đèn chiếu sáng, các đèn tín hiệu, còi điện bị hư hỏng không đủ cơ sở kết luận. Các hệ thống an toàn khác của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Tại bản kết luận giám định số: 139/2020/TT, ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Trung tâm Pháp y, Sở Y tế tỉnh Lạng Sơn, kết luận nguyên nhân chết của Ma Văn C là do: Chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ vùng thái dương đỉnh phải do tương tác với vật tày có lực quán tính lớn.

Tại Bản kết luận pháp y về hóa pháp số: 701/PY-XNĐH, ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Viện Pháp y quân đội, Cục Quân Y, kết luận: Mẫu máu của Ma Văn C gửi giám định không có Ethanol.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 04/KL-HĐĐGTS, ngày 11 tháng 01 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện C, kết luận: Giá trị thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 29C-404.32 là 4.800.000 đồng (bốn triệu tám trăm nghìn đồng); giá trị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 12F2-8423 là 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm nghìn đồng); tổng giá trị thiệt hại của hai xe là 10.300.000 đồng (mười triệu ba trăm nghìn đồng).

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được, xác định: Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, lên dốc, không bị che khuất tầm nhìn, mặt đường được rải nhựa phẳng rộng 10m, giữa đường có vạch sơn kẻ đứt quãng màu vàng phân chia hai chiều đường xe chạy; hai bên đường có vạch sơn kẻ liền màu trắng phân chia phần đường xe cơ giới với phần đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ. Hiện trường được mô tả theo hướng Hà Nội – Lạng Sơn. Phần đường dành cho xe cơ giới bên phải rộng 3,50m, phần đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ rộng 1,40m; phần đường dành cho xe cơ giới bên trái rộng 3,65m, phần đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ rộng 1,45m. Bên phải đường có biển báo nguy hiểm số W.245 (Đi chậm). Bên trái đường có biển báo nguy hiểm số W.221a (Đường không bằng phẳng); biển số W.202a (Nhiều chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp); biển số W.224 (Người đi bộ cắt ngang); biển số W.245 (Đi chậm), gờ giảm tốc độ. Xác định điểm va chạm tại vết số 03 là đa vết cày trượt nằm trên phần đường dành cho xe cơ giới bên trái, có diện 7,30m x 0,50m, đầu vết cách mép đường bên trái là 2,10 m, cuối vết cách mép đường bên trái là 2,20m.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành Đ thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nguyên nhân xảy ra tai nạn là do bị cáo điều khiển xe ô tô đầu kéo vượt xe ô tô đi phía trước cùng chiều, khi đang vượt song song với xe phía trước, xe ô tô bị cáo điều khiển đang ở phần đường bên trái hướng Hà Nội – Lạng Sơn thì phát hiện phía trước ngược chiều cách khoảng 50 mét có xe mô tô đang đi tới, bị cáo đạp chân ga ý định vượt xe trở về phần đường của mình và để

tránh xe mô tô phía trước nhưng do khoảng cách đã quá gần nên Đ đã đạp phanh và đánh lái sang bên phải theo hướng đi để tránh xe mô tô nhưng không kịp đã gây ra tai nạn. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại khẳng định đã được bị cáo bồi thường tổng số tiền 270.000.000 đồng (hai trăm bảy mươi triệu đồng) và không có yêu cầu gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã nhận lại toàn bộ tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Cáo trạng số: 13/CT-VKSCL ngày 24 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành Đ về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá tính chất, động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đánh giá về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Về hình phạt: Căn cứ các điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 50, 65 của Bộ luật Hình sự 2015; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Đ từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa đại diện hợp pháp của gia đình bị hại và bị cáo về việc bồi thường thiệt hại. Về vật chứng: Áp dụng 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng FC mang tên Nguyễn Thành Đ cho bị cáo.

Phản tranh luận: Bị cáo Nguyễn Thành Đ có ý kiến tranh luận về mức hình phạt, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt hơn so với mức đề nghị của Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa. Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận gì.

Kiểm sát viên thực hiện đối đáp: Viện kiểm sát căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả, thiệt hại của hành vi phạm tội bị cáo gây ra, trên cơ sở các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo để đưa ra mức đề nghị hình phạt đối với hành vi của bị cáo là tương xứng. Do vậy Viện kiểm sát giữ nguyên mức hình phạt đã đề nghị đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành Đ đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, phương tiện và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, cụ thể: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 23 tháng 11 năm 2020 tại Km 31 + 900 Quốc lộ 1A thuộc thôn N, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Nguyễn Thành Đ điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 29C-404.32 lưu thông hướng Hà Nội – Lạng Sơn, do không chấp hành quy định về tham gia giao thông đường bộ, đi không đúng phần đường đã gây ra tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 12F2-8423 do anh Ma Văn C điều khiển lưu thông phía trước ngược chiều. Hậu quả anh Ma Văn C tử vong; hai phương tiện hư hỏng, tổng thiệt hại 10.300.000 đồng (mười triệu ba trăm nghìn đồng). Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xác định lỗi trong vụ tai nạn là do Nguyễn Thành Đ điều khiển xe ô tô không chấp hành quy định về tham gia giao thông đường bộ, đi không đúng phần đường đã gây ra tai nạn. Hành vi của Nguyễn Thành Đ đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ quy định quy tắc chung "*Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ*".

[4] Cáo trạng số 13/CT-VKSCL ngày 24 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành Đ về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông công cộng được pháp luật bảo vệ. Bị cáo Nguyễn Thành Đ là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng nhận thức và điều khiển được việc làm của bản thân. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, tình hình an toàn giao thông tại địa phương. Chỉ vì chủ quan không tuân thủ đúng quy

định khi tham gia giao thông mà bị cáo đã gây ra tai nạn và hậu quả làm anh Ma Văn C tử vong, thiệt hại về tài sản là 10.300.000 đồng (mười triệu ba trăm nghìn đồng), chính vì vậy bị cáo Nguyễn Thành Đ phải chịu một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[6] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử ngoài việc xem xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, còn phải đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Cụ thể như sau: Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành Đ thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tích cực bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; ngoài ra quá trình điều tra bị cáo tự ra đầu thú về hành vi phạm tội của mình; tại phiên tòa, đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Thành T được Nhà nước tặng thưởng huân chương chiến thắng hạng 3, huân chương chiến sĩ vẻ vang, huân chương kháng chiến hạng nhất; tại địa phương chấp hành tốt các quy định, chính sách, nộp đầy đủ các loại quỹ có xác nhận của chính quyền địa phương do đó bị cáo Nguyễn Thành Đ được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và 04 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tình tiết tăng nặng: Không có.

[7] Xét thấy bị cáo Nguyễn Thành Đ tuy thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội nhưng vô ý phạm tội, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện khắc phục toàn bộ hậu quả theo yêu cầu của gia đình bị hại. Bị cáo là người có nhân thân tốt, có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 04 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo khỏi xã hội mà để bị cáo cải tạo không giam giữ tại địa phương.

[8] Do bị cáo được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ nên được khấu trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày vào thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại khoản 1 Điều 36 Bộ luật Hình sự 2015. Cụ thể bị cáo được khấu trừ 27 ngày. Bị cáo không bị khấu trừ một phần thu nhập do không có thu nhập ổn định. Không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo vì bị cáo vô ý phạm tội.

[9] Về bồi thường dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo Nguyễn Thành Đ đã bồi thường khắc phục hậu quả cho đại diện gia đình bị hại là chị Nông Lan H tổng số tiền 270.000.000 đồng (hai trăm bảy mươi triệu). Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[10] Về vật chứng: Đối với 01 giấy phép lái xe hạng FC mang tên Nguyễn Thành Đ, xét thấy cần trả lại cho bị cáo vì bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề.

[11] Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi tranh luận đã đề nghị về tội danh, về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thành Đ và đề nghị về xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên trên cơ sở phân tích tại đoạn [7] xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị truy tố, xét xử theo điều luật có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng do vậy bị cáo có đủ điều kiện để áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự 2015. Việc cho bị cáo cải tạo không giam giữ tại địa phương không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội mà vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời cũng thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật.

[12] Về án phí: Do bị cáo Nguyễn Thành Đ bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; các khoản 1, 2 Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Đ 01 (một) năm cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ 09 ngày (từ ngày 23 tháng 11 năm 2020 đến ngày 02 tháng 12 năm 2020), quy đổi bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo Nguyễn Thành Đ còn phải chấp hành 11 (mười một) tháng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện G, thành phố

Hà Nội giám sát, giáo dục; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian chấp hành án, người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ.

3. Về bồi thường dân sự: Ghi nhận tự sự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Thành Đ và đại diện gia đình bị hại là chị Nông Lan H về việc bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại tổng số tiền 270.000.000 đồng (hai trăm bảy mươi triệu đồng).

4. Về xử lý vật chứng: Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng FC, số 310100004740 mang tên Nguyễn Thành Đ cấp ngày 11 tháng 9 năm 2018 có giá trị đến ngày 11 tháng 9 năm 2023.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Chi Lăng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C lập ngày 26 tháng 02 năm 2021).

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm hình sự để sung công quỹ Nhà nước.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Chi Lăng;
- Cơ quan CSĐT Công an H. Chi Lăng;
- Cơ quan THAHS Công an H. Chi Lăng;
- Chi cục thi hành án H. Chi Lăng;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Hương Giang